

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Nam	Nghi	3772050837	06/09/1995	4,00	,00	1,20	
2	Lê Duy	Phuong	3772050842	04/11/1995	2,00	,00	,60	
3	Huỳnh Thanh	Tùng	3772050843	01/02/1995	,50	,00	,20	
4	Trần Văn	Công	3772050846	02/04/1995	,00	,00	,00	CT
5	Lê Duy	Tùng	3772050848	26/02/1995	1,00	,00	,30	
6	Đinh Phú	Thuận	3772050868	03/03/1995	3,00	,00	,90	
7	Phan Hồng	Son	3772050878	11/11/1995	3,00	2,00	2,30	
8	Nguyễn Trung	Can	3772050883	02/01/1995	5,00	4,50	4,70	
9	Lê Hoàng	Kiệt	3772050885	09/07/1995	,50	,00	,20	
10	Nguyễn Quốc	Khánh	3772050898	28/03/1995	1,50	,00	,50	
11	Phạm Minh	Độ	3772050911	13/09/1994	,50	,00	,20	
12	Phạm Tùng	Vũ	3772050916	25/02/1992	7,50	2,50	4,00	
13	Phan Văn	Chức	3772050922	20/03/1995	,50	1,50	1,20	
14	Lưu Chí	Đạt	3772050933	06/12/1994	,50	,00	,20	
15	Đoàn Tấn	Lực	3772050941	04/11/1995	1,50	,00	,50	
16	Hồ Thành	La	3772050943	14/05/1994	2,50	2,80	2,70	
17	Hồ Thế	Phong	3772050944	06/01/1993	,50	,00	,20	
18	K'	Ning	3772050945	30/04/1995	,00	,00	,00	CT
19	Phan Anh	Công	3772050958	02/09/1995	3,00	1,30	1,80	
20	Gip Thanh	Tuấn	3772051133	05/03/1993	1,50	1,80	1,70	
21	Dịp Ổn	Nhinh	3772051134	16/10/1994	4,00	,00	1,20	
22	Nguyễn Văn	Hiếu	3772051154	13/09/1995	9,00	1,50	3,80	
23	Lài Sau	Nghệ	3772051162	24/07/1994	5,00	,00	1,50	
24	Nguyễn Thành	Luân	3772051169	16/07/1995	,00	,00	,00	CT
25	Nguyễn Phú	Quý	3772051212	02/10/1995	2,50	2,00	2,20	
26	Đặng Thanh	Phú	3772051257	02/10/1995	9,00	1,50	3,80	
27	Đặng Ngọc	Hùng	3772051265	20/05/1995	1,00	,00	,30	
28	Lê Xuân	Vương	3772051282	21/10/1993	,50	,00	,20	
29	Nguyễn Văn	Liên	3772051307	28/02/1995	1,00	,00	,30	
30	Phạm Văn	Toàn	3772051313	17/12/1994	5,00	,00	1,50	
31	Đặng Công	Tân	3772051314	24/02/1995	7,00	,50	2,50	
32	Lê Thành	Khánh	3772051331	28/08/1995	1,00	,00	,30	
33	Trần Ngọc	Son	3772051388	08/12/1995	3,00	,00	,90	
34	Trần Hữu	Nghị	3772051402	12/08/1994	5,00	,00	1,50	
35	Đặng Văn	Nho	3772051419	09/10/1995	2,00	5,30	4,30	

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)